ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 437/QĐ-ĐHQT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý cảnh cáo học vụ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGĐT ngày 05/04/2016 do bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-ĐHQT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 842/QĐ-ĐHQT ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Giám hiệu Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản số 150/BB-HĐHV ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng Học vụ Trường Đại học Quốc tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học tại Tờ trình số 183/TTr-ĐTĐH ngày 16 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý cảnh cáo học vụ đối với 20 sinh viên (danh sách đính kèm):

1. 05 sinh viên có điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp dưới 40 điểm.
2. 03 sinh viên có điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp dưới 40 điểm và điểm trung bình tích lũy dưới 35 điểm.

3. 12 sinh viên không đóng học phí đúng quy định.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Đinh Đức Anh Vũ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CẢNH CÁO HỌC VỤ SINH VIÊN VỀ KẾT QUẢ HỌC TẬP

(Kèm theo Quyết định số 437/QĐ-ĐHQT, ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

STT	Mã số sinh viên	Họ lót	Tên	ĐTBTL HK trước	ĐTBTL HK	Lỗi cảnh cáo học vụ
1	BABAWE20193	Bùi Thảo	Nguyên	35.1	35.4	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
2	BTBTIU20247	Hoàng Diễm Tường	Vi	38.6	35.5	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
3	EEACIU20090	Đỗ Quốc	An	35.4	35.4	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
4	IEIEIU20002	Nguyễn Lê Hoàng	Vũ	27.6	25.0	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35
5	IEIEIU20041	Nguyễn Trường	Bách	32.8	34.7	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35
6	IEIEIU20095	Siêu Nguyên	Tú	22.9	20.3	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35
7	ITITIU20177	Lê Đỗ Minh	Đăng	35.3	35.3	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
8	ITITWE20025	Trần Văn	Nghĩa	36.1	39.8	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CẢNH CÁO HỌC VỤ SINH VIÊN NỢ HỌC PHÍ

(Kèm theo Quyết định số 437/QĐ-ĐHQT, ngày 24 tháng 4 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

STT	Mã số sinh viên	Họ lót	Tên	Học phí nợ cũ	Học phí học kỳ	Học phí đã đóng	Học phí còn nợ
1	BABAIU20362	Nguyễn Thị Cát	Tường	-	31.200.000	-	31.200.000
2	BEBEIU19062	Lê Lâm Ngọc	Hân	-	14.500.000	-	14.500.000
3	BTBTIU20141	Vũ Minh	Trang	-	17.400.000	-	17.400.000
4	EEACIU19030	Trà Văn Thanh	Bảo	-	1.100.000	-	1.100.000
5	EEACIU19031	Nguyễn Đức	Cảnh	-	18.850.000	-	18.850.000
6	BAACIU20109	Thái Gia	Bảo	78.128	17.400.000	-	17.478.128
7	BAFNIU19085	Mã Thị Hồng	Hiếu	-	21.750.000	-	21.750.000
8	ITDSIU20095	Bùi Quang	Khải	-	5.800.000	-	5.800.000
9	ITITIU19223	Nguyễn Đức	Trí	(674.220)	31.900.000	-	31.225.780
10	ITITIU20166	Phạm Gia	Bảo	-	14.500.000	93.870	14.406.130
11	ITITIU20259	Trần Tuấn	Nghiệp	-	14.500.000	-	14.500.000
12	ITITIU20177	Lê Đỗ Minh	Đăng	-	31.900.000	-	31.900.000